| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 38 /2012/QĐ-UBND | *Đà Lạt, ngày 31 tháng 8 năm 2012* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy định quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

## ỦY BAN NHÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 214-QĐ/TU ngày 04/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 683-QĐ/TU ngày 07/8/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 214-QĐ/TU ngày 04/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Theo đề nghị của Sở Ngoại vụ,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ nội dung liên quan đến quản lý cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài qui định tại Điều 9 Quyết định số 20/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Ngoại giao;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TTTU-TTHĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh Lâm Đồng;
- Như điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan Trung ương tại địa phương, các DNNN;
- TTCB, TTTH, Phòng KSTTHC;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Tiến**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY ĐỊNH

**Quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 / 2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng)*

## Chương I
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Quy định này quy định nguyên tắc quản lý, thẩm quyền quyết định, trách nhiệm tổ chức thực hiện và quy trình giải quyết các hoạt động đối ngoại về mặt nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện); các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị – xã hội, các tổ chức hội quần chúng, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc các doanh nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là CBCCVC) làm việc trong các cơ quan nhà nước của tỉnh và các cơ quan, đơn vị trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng khi tham gia vào các hoạt động đối ngoại nêu tại Điều 2 Quy định này.

**Điều 2. Nội dung của hoạt động đối ngoại**

1. Các hoạt động hợp tác, giao lưu với nước ngoài về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

2. Mời, đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh Lâm Đồng (sau đây viết tắt là đoàn vào).

3. Tổ chức và quản lý các đoàn cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đi công tác nước ngoài với mục đích làm việc, tham quan, khảo sát, học tập, nghiên cứu (sau đây viết tắt là đoàn ra); đi nước ngoài vì việc riêng.

4. Tiếp nhận các hình thức khen thưởng của nhà nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài trao tặng.

5. Kiến nghị tặng, xét tặng các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, cấp tỉnh cho những tập thể, cá nhân người nước ngoài đã và đang làm việc tại địa phương có thành tích xuất sắc được địa phương công nhận.

6. Tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế.

7. Ký kết, thực hiện các điều ước và thỏa thuận quốc tế.

8. Quản lý hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại địa phương.

9. Tiếp nhận và quản lý hoạt động của các chuyên gia, tình nguyện viên là người nước ngoài của các tổ chức nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế

10. Công tác ngoại giao kinh tế; công tác quản lý, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

11. Công tác văn hóa đối ngoại.

12. Công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

13. Thông tin tuyên truyền đối ngoại và quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài tại địa phương.

14. Theo dõi, tổng hợp thông tin về tình hình quốc tế và khu vực có tác động đến địa phương.

Những vấn đề không nêu tại điều này được giải quyết theo các quy định của pháp luật và các thông lệ quốc tế phù hợp với chính sách và đường lối đối ngoại của Việt Nam.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại**

1. Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động đối ngoại.

2. Đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương và Tỉnh ủy; sự quản lý, điều hành tập trung của UBND tỉnh, sự phối hợp nhịp nhàng giữa các ngành, các cấp trong các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và ngoại giao nhân dân; giữa chính trị đối ngoại, kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và công tác người Việt Nam ở nước ngoài; giữa hoạt động đối ngoại và hoạt động quốc phòng, an ninh; giữa thông tin đối ngoại và thông tin trong nước.

4. Hoạt động đối ngoại thực hiện theo chương trình hàng năm đã được duyệt; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, xin ý kiến theo quy định hiện hành.

5. Phân công, phân cấp rõ ràng, đề cao trách nhiệm và vai trò chủ động của các cấp, ngành trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao có liên quan đến các hoạt động đối ngoại.

6. Bảo đảm sự giám sát, kiểm tra chặt chẽ, tuân thủ các quy định và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động đối ngoại.

## Chương II

## THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

**Điều 4. Những vấn đề trình Thủ tướng Chính phủ quyết định:**

1. Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh đi công tác nước ngoài hoặc nhận huân chương, huy chương, các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác do nước ngoài trao tặng.

2. Mời và đón tiếp các đoàn cấp Bộ trưởng, Tỉnh trưởng hoặc tương đương trở lên của các nước, vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế thăm tỉnh theo lời mời của HĐND, UBND tỉnh (trừ đoàn cấp Tỉnh trưởng của các địa phương có quan hệ hợp tác, hữu nghị truyền thống với tỉnh).

3. Chương trình hoạt động đối ngoại hàng năm của UBND tỉnh.

4. Những hoạt động đối ngoại phát sinh ngoài chương trình hoạt động đối ngoại hàng năm đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt có tính chất phức tạp và nhạy cảm.

**Điều 5. Những vấn đề trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy**

Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xem xét quyết định những vấn đề qui định tại Điều 3; khoản 1, 2 Điều 4 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 214-QĐ/TU ngày 04/5/2012 và khoản 1, 2 Điều 1 Quyết định số 683-QĐ/TU ngày 07/8/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**Điều 6. Thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh**

1. Cử các đoàn cán bộ của tỉnh đi công tác nước ngoài và cho phép CBCCVC thuộc tỉnh đi công tác nước ngoài (trừ trường hợp nêu tại Điều 4, 5 của Qui định này).

2. Cho phép các đồng chí lãnh đạo cấp tỉnh đã nghỉ hưu đi nước ngoài (trừ trường hợp theo thẩm quyền quy định của Trung Ương và Điều 5 của Quy định này).

3. Mời các đoàn cấp Tỉnh trưởng của các địa phương có quan hệ hợp tác, hữu nghị truyền thống; các đoàn cấp Thứ trưởng, Phó tỉnh trưởng hoặc tương đương trở xuống của các nước, các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế vào thăm và làm việc với tỉnh.

4. Hợp tác, kết nghĩa, ký kết các loại văn bản giữa tỉnh Lâm Đồng, các cơ quan cấp tỉnh, các địa phương trong tỉnh với các tổ chức, đơn vị, địa phương nước ngoài và với các tổ chức quốc tế.

5. Đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế theo thẩm quyền.

6. Nhận huân, huy chương, các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác do nước ngoài trao tặng cho CBCCVC thuộc tỉnh.

7. Thực hiện chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài theo thẩm quyền.

8. Trả lời phỏng vấn báo chí nước ngoài của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh; của lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh và các địa phương trong tỉnh.

9. Xem xét và cho phép các đối tượng đủ điều kiện sử dụng thẻ doanh nhân APEC (ABTC) theo quy định.

10. Phê duyệt các chương trình, chiến lược liên quan đến ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân.

11. Tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp tỉnh; đề nghị xét khen, tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Nhà nước cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài đã và đang làm việc tại địa phương theo Luật thi đua khen thưởng và các quy định của pháp luật hiện hành.

12. Phê duyệt danh mục dự án kêu gọi viện trợ, tài trợ trong từng giai đoạn và tiếp nhận các chương trình dự án viện trợ, tài trợ của các tổ chức quốc tế; của

các tổ chức, cá nhân người nước ngoài và các chương trình viện trợ khẩn cấp theo phân cấp của Chính phủ.

13. Phê duyệt chương trình, chiến lược đối với công tác tuyên truyền đối ngoại.

14. Thực hiện các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước theo ủy quyền.

**Điều 7. UBND tỉnh ủy quyền cho các cơ quan chức năng giải quyết một số công việc sau đây:**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư :

1.1. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án kêu gọi viện trợ, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi Chính phủ (Non-goverment Organization: viết tắt là NGO) nước ngoài.

1.2. Là cơ quan đầu mối về quản lý, sử dụng và trình UBND tỉnh phê duyệt, cho phép tiếp nhận các khoản viện trợ, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức và các NGO nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông :

2.1. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt chương trình, chiến lược đối với công tác tuyên truyền đối ngoại.

2.2. Là cơ quan quản lý Nhà nước về thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. UBND các huyện, thành phố, các cơ quan cấp tỉnh chịu trách nhiệm về việc cho phép CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý đi nước ngoài về việc riêng.

**Điều 8. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ**

1. Thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh ủy quyền :

1.1. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận, thẩm định hồ sơ theo quy định của pháp luật và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định những vấn đề liên quan đến các nội dung hoạt động đối ngoại nêu từ khoản 01 đến khoản 11 của Điều 6.

Những vấn đề liên quan đến các địa phương, sở, ngành chức năng cần được trao đổi, thống nhất bằng văn bản trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh.

1.2. Có ý kiến về việc tiếp nhận các đoàn khách nước ngoài, các tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc với UBND các huyện, thành phố, các cơ quan cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Tiếp nhận báo cáo về kết quả làm việc với các đoàn, những đề xuất, kiến nghị (nếu có) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

1.3. Tiếp nhận và quản lý hoạt động của tình nguyện viên người nước ngoài đến làm việc tại các địa phương, cơ quan cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo các chương trình, dự án đã ký kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

1.4. Có ý kiến về việc UBND các huyện, thành phố; các cơ quan cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng mời các đoàn nước ngoài, các tổ chức quốc tế (không thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 2 Điều 4 và khoản 3 Điều 6 của Qui định này) đến thăm và làm việc.

1.5. Có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đối tác, xây dựng đề án, phương án đàm phán ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh; làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ, chủ trì thẩm tra, thẩm định các đề án, phương án đàm phán ký kết thỏa thuận quốc tế của tỉnh trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật; giúp Uỷ ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các thoả thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh.

1.6. Việc quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài tại địa phương, tổ chức và phục vụ lãnh đạo tỉnh tiếp, trả lời phỏng vấn của báo chí nước ngoài.

1.7. Hỗ trợ, hướng dẫn, thông tin, tuyên truyền, vận động và thực hiện chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ ở địa phương. Chịu trách nhiệm nghiên cứu tổng hợp, đánh giá công tác về người Việt Nam ở nước ngoài của tỉnh.

1.8. Gia hạn, mở rộng phạm vi hoạt động, cấp phép hoạt động cho các tổ chức phi chính phủ (NGO) nước ngoài theo yêu cầu của Ban Điều phối viện trợ nhân dân (PACCOM).

1.9 Là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan trong việc quản lý hoạt động và xử lý các vấn đề phát sinh về công tác lãnh sự của các tổ chức, cá nhân người nước ngoài và trong quan hệ, vận động, đàm phán các khoản viện trợ, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức, cá nhân và các NGO nước ngoài.

2. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền :

2.1. Quản lý hộ chiếu công vụ và hộ chiếu ngoại giao của CBCCVC, tiếp nhận báo cáo của CBCCVC, các đoàn công tác của tỉnh sau khi đi nước ngoài để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Ngoại giao theo quy định.

2.2. Xây dựng và trình UBND tỉnh Chương trình đối ngoại hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

2.3. Theo dõi, tổng hợp thông tin về tình hình quốc tế và khu vực có tác động đến địa phương.

2.4. Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan dự thảo, trình UBND tỉnh phê duyệt các chương trình, chiến lược liên quan đến ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân.

2.5. Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và xã hội – nghề nghiệp trong các hoạt động đối ngoại liên quan đến ngoại giao nhân dân.

2.6. Tham mưu UBND tỉnh trong việc xây dựng và phối hợp tổ chức thực hiện quy hoạch, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ hoạt động đối ngoại và phối hợp với Bộ Ngoại giao bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ đối ngoại và ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ đối ngoại của tỉnh.

2.7. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận báo cáo của các cơ quan cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn sau mỗi hoạt động đối ngoại để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Ngoại giao theo quy định.

2.8. Thực hiện các hoạt động đối ngoại do Bộ Ngoại giao, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ủy quyền.

**Điều 9.** Công an tỉnh Lâm Đồng là cơ quan đầu mối thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú của người nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật.

## Chương III
## QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ VỀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA ĐỊA PHƯƠNG

**Điều 10. Đối với những vấn đề trình Thủ tướng Chính phủ quyết định**

Những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, những hoạt động đối ngoại liên quan đến các vấn đề nhạy cảm, phức tạp như: chính trị, tôn giáo, dân tộc, nhân quyền; kinh tế đối ngoại và quan hệ đối ngoại với một số đối tác nước ngoài đặc biệt khác. Sở Ngoại vụ là đầu mối tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, và các địa phương để dự thảo văn bản, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ; sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm soạn thảo văn bản, tham mưu UBND tỉnh theo thẩm quyền.

**Điều 11. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy**

Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến đề xuất của các đơn vị, địa phương, ngành chức năng liên quan để dự thảo văn bản, trình Ban cán sự Đảng UBND tỉnh xem xét, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy; Ban Thường vụ, sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Sở Ngoại vụ soạn thảo văn bản trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết, quyết định để triển khai thực hiện.

**Điều 12. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh**

Sở Ngoại vụ là đầu mối tổng hợp ý kiến, đề xuất của các đơn vị, địa phương, ngành chức năng liên quan để dự thảo văn bản, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 13. Những vấn đề được ủy quyền và thuộc thẩm quyền của Sở Ngoại vụ**

1. Sở Ngoại vụ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và giải quyết theo quy định của pháp luật. Những vấn đề liên quan đến các lĩnh vực nhạy cảm hoặc tác động đến nhiều ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh thì Sở Ngoại vụ trao đổi với các ngành, đơn vị, địa phương liên quan và xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh bằng văn bản trước khi giải quyết.

2. Những vấn đề được Bộ Ngoại giao, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh giao, Sở Ngoại vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo các cơ quan ủy quyền theo quy định.

**Điều 14. Những vấn đề thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận hồ sơ các hoạt động đối ngoại được ủy quyền tại khoản 1 và 2 Điều 7, thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. UBND các huyện, thành phố, các cơ quan cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 7, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ).

3. UBND các huyện, thành phố, các cơ quan cấp tỉnh trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Ngoại vụ và các cơ quan chức năng được ủy quyền thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung của Quy định này.

## Chương IV
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Các ngành, địa phương, cơ quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sau mỗi hoạt động đối ngoại (trong thời hạn 7 ngày làm việc), các cơ quan cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn có trách nhiệm gửi báo cáo bằng văn bản về kết quả hoạt động cùng những ý kiến đề xuất, kiến nghị (nếu có) đến Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Ngoại giao theo quy định.

### Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các hoạt động đối ngoại của tỉnh theo Quy định này và các quy định khác có liên quan đến hoạt động đối ngoại được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này và các quy định khác có liên quan đến hoạt động đối ngoại trên địa bàn, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc các ngành, địa phương, cơ quan kịp thời phản ánh về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Tiến**